

Số: 103/KT-QLBVR-FSC

Gia Lai, ngày 28 tháng 8 năm 2025

CÁC TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG TIỀM NĂNG TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY VÀ CÁC BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG

I. Làm đường vận xuất, vận chuyển

1. Một số tác động tiêu cực có thể xảy ra

Trong quá trình triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, tùy vào mức độ cần thiết Công ty sẽ tiến hành duy tu, cải tạo và làm một số tuyến đường vận xuất, vận chuyển. Tuy nhiên, hoạt động này có thể đem lại một số tác động tiêu cực về môi trường.

1.1. Tác động đến môi trường sống của các loài động vật sống gần khu vực có tuyến đường đi qua, gần khu rừng có giá trị bảo tồn cao (HCVF).

- Sinh cảnh sẽ bị chia cắt bởi tuyến đường đi qua, làm thu hẹp không gian sống của các loài;

- Tiếng ồn, khói bụi cũng như sự hiện diện của con người cũng là yếu tố ảnh hưởng đến môi trường sống vốn có của các loài động vật.

1.2. Tác động đến môi trường đất và nước, hành lang ven suối, khu kết nối đa dạng sinh học.

Hoạt động tự bỏ, xây dựng đường mới sẽ phá vỡ kết cấu đất, dẫn đến hiện tượng sạt lở, xói mòn khi trời mưa. Quá trình sạt lở, xói mòn đất tiếp tục ảnh hưởng đến nguồn nước gần khu vực có tuyến đường đi qua.

1.3. Tác động đến người dân địa phương sống gần tuyến đường đi qua

Ngoài những tác động tích cực đến người dân đối với hoạt động làm đường của Công ty như: tạo điều kiện thuận lợi hơn trong quá trình giao thương, đi lại của người dân địa phương, thì tuyến đường đi qua cũng gây tác động tiêu cực đến đời sống người dân như: tiếng ồn, khói, bụi, nhiên liệu thải của xe cơ giới.

2. Biện pháp giảm thiểu tác động

Nhằm hạn chế và có thể loại bỏ được những tác động tiêu cực đối với hoạt động làm đường, Công ty đề ra một số biện pháp như sau:

2.1. Trước khi làm đường

- Khảo sát thực địa các khu vực tuyến đường dự kiến đi qua, từ đó xác định và loại trừ được những khu vực sinh cảnh sẽ bị tổn thương của các loài động vật.

Ngoài ra, quá trình khảo sát cũng có thể loại trừ được những khu vực có khả năng xói mòn, sạt lở cao;

- Trường hợp nếu phải xây dựng đường đi qua khu rừng có giá trị bảo tồn cao (HCVF) thì Hồ sơ thiết kế mở đường phải được UBND cấp tỉnh phê duyệt trước khi thực hiện. Trong Hồ sơ thiết kế mở đường phải có bản vẽ thiết kế cụ thể tuyến đường (trắc dọc, trắc ngang) có đánh giá tác động môi trường chi tiết đối với hoạt động làm đường và đề ra các biện pháp phòng ngừa. Đặc biệt chú ý không làm tổn hại tới các loại động, thực vật quý hiếm đang hiện hữu; Phải xây dựng hành lang đảm bảo để cho động vật có thể đi ngang qua tuyến đường; xây dựng rào chắn bảo vệ động vật, biển cảnh báo các phương tiện vận tải hạn chế tốc độ, không gây ô nhiễm tiếng ồn v.v...

2.2. Trong quá trình làm đường

- Xây dựng, bảo dưỡng đường vận xuất, vận chuyển vào mùa khô hanh, ưu tiên xây dựng những tuyến đường chạy dọc theo lòng khe, ven suối. Hạn chế tối đa việc san gạt và không làm cản trở dòng chảy;

- Quá trình thi công cần có giám sát kỹ thuật của Công ty, đội QLBRV theo dõi để đảm bảo thực hiện đúng bản vẽ thiết kế;

- Nghiêm cấm các loại xe cơ giới không đảm bảo chất lượng thực hiện thi công làm đường nhằm giảm thiểu sự xả thải nhiên liệu ra môi trường cũng như hạn chế tiếng ồn, khói, bụi.

2.3. Sau khi làm đường

Định kỳ hàng năm, hoặc căn cứ vào một số hoạt động lâm sinh. Công ty phân công cán bộ kỹ thuật kiểm tra tình trạng các tuyến đường trên lâm phần quản lý của Công ty, từ đó có đề xuất giải pháp khắc phục, tu sửa (nếu có) đối với những tác động tiêu cực của các tuyến đường đến môi trường xung quanh.

2.4. Tận dụng đường cũ đã có sẵn: Hạn chế tối đa mở tuyến đường mới.

II. Khai thác gỗ

1. Một số tác động tiêu cực có thể xảy ra

1.1. Tác động đến môi trường xung quanh

Hoạt động khai thác rừng có thể ảnh hưởng lớn đến môi trường như:

- Khai thác trắng với diện tích quá lớn/đám.
- Quá trình xả rác thải sinh hoạt ra môi trường của người lao động.
- Nhiên liệu như dầu nhớt, xăng xe bị rò rỉ ra môi trường.
- Khu sinh hoạt của người lao động được bố trí, sắp xếp chưa ngăn nắp, đặc biệt là chưa có khu vệ sinh đảm bảo yêu cầu, điều này cũng ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.
- Vỏ, lá cây, cành, nhánh rơi xuống suối gây ô nhiễm nguồn nước.

1.2. Tác động đến một số giá trị cần được bảo vệ: Hành lang bảo vệ ven suối, khu kết nối đa dạng sinh học, khu vực HCVF

- Quá trình khai thác làm cây đổ, cành nhánh, lá rơi vãi, tác động trực tiếp lên các hành lang ven suối, hành lang đa dạng sinh học nơi cư ngụ cũng như di chuyển của một số loài động vật.

- Đối với các hiện trường khai thác gần khu vực HCVF (rừng có giá trị bảo tồn cao), quá trình khai thác cũng sẽ ảnh hưởng đến hành lang tiếp giáp giữa rừng trồng và rừng tự nhiên. Quá trình khai thác gây tiếng ồn, khói, khí thải nhiên liệu.

2. Biện pháp phòng tránh

- Xác định diện tích và sản lượng khai thác hàng năm ổn định theo đúng PAQLR được duyệt, không khai thác trắng trên diện tích lớn dẫn đến việc không bền vững cho các chu kỳ sau, tránh khai thác rừng non, rừng chưa đủ tuổi;

- Tuân thủ đúng theo các kỹ thuật khai thác giảm thiểu tác động (RIL). Khai thác theo lô có diện tích nhỏ hơn 20ha/đám (rừng trồng SX ở nơi có độ dốc $\leq 30^\circ$). Sau khi khai thác xong sẽ trồng lại rừng ngay;

- Trong tương lai, Công ty sẽ hướng đến lập các tổ đội khai thác cho từng khu vực để quản lý và quy trách nhiệm trong quá trình giám sát, thực hiện khai thác;

- Công ty trực tiếp hợp đồng và giám sát quá trình khai thác, có hợp đồng rõ ràng, trong hợp đồng ghi rõ các yêu cầu kỹ thuật, quy định bảo vệ môi trường trồng và sau khi khai thác;

- Công ty đã lập kế hoạch khai thác, bố trí nguồn nhân lực hợp lý, tuần tự, tránh chồng chéo giữa các công đoạn;

- Công ty áp dụng hình thức khai thác cuốn chiếu cho từng công đoạn khai thác cụ thể, nhanh gọn, theo trình tự trước sau hợp lý, đảm bảo rút gọn thời gian khai thác, thi công an toàn và hạn chế các tác động có hại do khói bụi, các chất thải, khí thải phát sinh trong quá trình khai thác;

- Trong quá trình lựa chọn lao động khai thác, Công ty sẽ ưu tiên tuyển chọn những lao động ở địa phương để giảm lượng người ở lại trong lán trại, nhằm giảm lượng chất thải phát sinh và ô nhiễm, hạn chế các tác động xã hội tiêu cực tại khu vực;

- Công ty đã ban hành Quy trình thu gom xử lý rác thải, đồng thời xây dựng kế hoạch giám sát khai thác cụ thể trong Kế hoạch quản lý rừng giai đoạn 2025 – 2030.

- Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị thu gom rác thải nguy hại trên toàn bộ các địa bàn hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra và bảo trì thường xuyên các phương tiện vận tải, các máy móc thiết bị kỹ thuật để đảm bảo tuyệt đối an toàn trong khai thác.

- Công ty đã xây dựng kế hoạch bảo vệ hành lang ven suối, khu kết nối đa dạng sinh học với những quy định cụ thể đối với các cấp suối, điều này sẽ làm giảm tác động xấu về môi trường của hoạt động khai thác đến các dòng suối. Thực hiện vệ sinh sạch sẽ hiện trường sau khai thác, đảm bảo đạt yêu cầu mới được nghiệm thu.

III. Hoạt động Vườn ươm

1. Một số tác động tiêu cực có thể xảy ra

- Rác thải sinh hoạt, rác thải trong quá trình hoạt động như: vỏ bầu, vỏ thuốc BVTV, bao nylon,... sẽ gây ảnh hưởng xấu đến môi trường.

- Gây ô nhiễm đất, ô nhiễm nguồn nước nếu sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có thành phần bị cấm theo quy định của Việt Nam và FSC.

- Khu vực dự trữ phân bón, thuốc bảo vệ thực vật chưa được phân tách rõ ràng, sự rơi vãi cũng có thể xảy ra gây tác động tiêu cực đến môi trường khu vực.

- Nhận thức của cán bộ kỹ thuật, công nhân vườn ươm chưa cao đây cũng là một yếu tố quan trọng chi phối đến những tác động xấu đối với môi trường.

2. Biện pháp phòng tránh

- Công ty đã xây dựng Quy trình quản lý vườn ươm, trong đó quy định rõ trình tự thực hiện, những ràng buộc về bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai hoạt động gieo ươm.

- Công ty đã tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ và công nhân trước khi tham gia vào các hoạt động gieo tạo cây con tại vườn;

- Trong hợp đồng với công nhân lao động, Công ty đã và sẽ ghi rõ các quy định về kỹ thuật, chế độ bảo hiểm, bảo hộ, an toàn lao động và có tổ chức việc giám sát thực hiện đúng theo hợp đồng;

- Công ty đã ban hành Quy trình thu gom, xử lý rác thải và Quy trình kiểm soát, sử dụng thuốc BVTV. Cấm sử dụng hóa chất (thuốc BVTV) tại các hiện trường: Cách hành lang ven suối, hành lang đa dạng sinh học, khu rừng có giá trị bảo tồn cao HCVF 10 mét, cách hồ nước, khu dân cư 30 mét; Đối với vườn ươm ở trong khu dân cư cần xử lý nước thải bằng các bể lắng không được xả nước thải trực tiếp trên mặt đất làm ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt.

- Sắp xếp hợp lý và khoa học đối với các dụng cụ vật tư, cây giống, phân bón; đặc biệt kho chứa các chế phẩm thuốc trừ sâu, phân bón;

- Có hệ thống thu gom và Quy trình xử lý rác thải tại khu vực vườn ươm; Có biển báo cấm, biển báo chỉ dẫn đối với từng hạng mục hoạt động, lưu trữ tại Vườn ươm.

- Công ty cũng đã xây dựng kế hoạch giám sát hoạt động Vườn ươm cụ thể trong Kế hoạch QLRBV của Công ty giai đoạn 2025 – 2030.

IV. Hoạt động trồng rừng

1. Một số tác động tiêu cực có thể xảy ra

- Rác thải sinh hoạt của người lao động, các chai lọ thuốc BVTV, đặc biệt túi bầu sau khi trồng vẫn để trên rừng về lâu dài sẽ gây ô nhiễm đất, ô nhiễm nguồn nước.

- Một số khu vực trồng rừng có độ dốc, vì vậy nguy cơ xói mòn cao.

- Thiết kế trồng rừng chưa đảm bảo hành lang an toàn cho các khe suối

- Việc bón phân vô cơ trong công tác trồng rừng về lâu dài sẽ gây ảnh hưởng đến độ phì của đất (bị chai đất).

- Xử lý thực bì đối với rừng sau khai thác trước khi trồng rừng bằng phương pháp đốt gây ô nhiễm môi trường do khói, bụi, ảnh hưởng độ phì của đất, hủy diệt vi sinh vật.

- Trồng rừng mới trên diện tích đất trồng có thể làm chia cắt sinh cảnh của một số loài động vật hiện hữu tại khu vực, làm mất cân bằng sinh thái.

- Cây ngoại lai, nhập nội xâm lấn ảnh hưởng tới bảo tồn Đa dạng sinh học.

2. Biện pháp phòng tránh

- Công ty đã xây dựng và ban hành một số quy trình, hướng dẫn liên quan như: Quy trình quản lý rừng trồng, Quy trình trồng rừng Keo lai, Bạch đàn, Quy trình Thu gom, xử lý rác thải, Quy trình Kiểm soát, sử dụng thuốc BVTV, Quy trình xử lý thực bì, Quy định bảo vệ hành lang ven suối, kết nối đa dạng sinh học. Cấm phun thuốc BVTV trong phạm vi hành lang ven suối mỗi bên 10 mét; cách mặt nước các hồ đập lớn 30 mét;

- Hợp đồng với người lao động cần ghi rõ về các quy định về kỹ thuật, chế độ bảo hiểm, bảo hộ, an toàn lao động cần thực hiện, tổ chức việc giám sát thực hiện đúng theo hợp đồng.

- Công ty cũng đã xây dựng kế hoạch giám sát hoạt động trồng rừng cụ thể trong Kế hoạch QLRBV của Công ty giai đoạn 2025 – 2030.

- Giám sát HLVS, giám sát ĐDSH phòng tránh cây ngoại lai, nhập nội xâm lấn;

- Với các diện tích có độ dốc cao, phải trồng theo đường đồng mức.

- Xử lý thực bì tiến hành vào mùa khô để hạn chế xói mòn, thực hiện dọn theo băng tạo độ mùn cho đất, hạn chế đốt. Nếu phải đốt thì thực hiện theo quy trình xử lý thực bì bằng phương pháp đốt có kiểm soát (phụ lục số 27).

- Cần thử nghiệm thêm các mô hình nông lâm kết hợp, các mô hình xen cây bản địa; khảo nghiệm các dòng bạch đàn, keo lai mới để chọn lọc các loài đem lại năng suất cao hơn, thích hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu trong khu vực.

- Hạn chế bón phân vô cơ trong quá trình trồng rừng, chuyển dịch dần sang sử dụng hỗn hợp phân vi sinh.

- Chuyển dịch dần cơ cấu cây trồng (trồng Bạch đàn qua trồng Keo) trong thời gian tới đối với những khu vực có khả năng trồng Keo.

Trên đây là biện pháp giảm thiểu các tác động tiềm năng ảnh hưởng tới môi trường; Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quy Nhơn yêu cầu tất cả các đơn vị trực thuộc và CBCNV của Công ty nghiêm chỉnh chấp hành. Ban FSC Công ty chịu trách nhiệm chỉ đạo và giám sát các hoạt động nói trên./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Công ty;
- Các Phòng nghiệp vụ;
- Các Đội QLBR;
- Các nhà thầu khai thác;
- Lưu: VT, Ban FSC.

GIÁM ĐỐC

Ngô Văn Tỉnh